TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NG VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2019/HS-PT
Ngày: 11-01-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NG VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC

- ***T phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nga
Các thẩm phán: Ông Nguyễn Đình Loan
Bà Lê Hồng Hạnh

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Đức Hiếu - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước.

- ***Đại diện viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tham gia phiên Tòa:*** Ông Lê Quốc Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 01 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 88/2018/HSPT ngày 04 tháng 12 năm 2018 đối với bị cáo Nguyễn Tuấn Ng.

Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 55/2018/HS-ST ngày 22/6/2018 của Tòa án nhân dân thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

- *Bị cáo có kháng cáo:*

Họ và tên: **Nguyễn Tuấn Ng**, sinh năm 1985 tại Thái Bình;

Nơi cư trú: Ấp Chợ, xã T T, huyện Đ P, tỉnh B P; nghề nghiệp Làm rẫy; trình độ văn hóa 9/12; dân tộc Kinh; tôn giáo không; quốc tịch Việt Nam; con ông Nguyễn Anh T và bà Tăng Thị T; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/12/2016 đến ngày 16/6/2017 được tại ngoại (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- Ngoài ra, còn có 03 bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng giữa tháng 7 năm 2016, Bùi Như Ch được Công ty tài chính FECREDIT thuộc Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng bổ nhiệm làm trưởng nhóm thu hồi nợ khu vực tỉnh Bình Phước. Trong nhóm nhân viên thu hồi nợ ở khu vực huyện Đồng Phú và thị xã Đồng Xoài gồm: Nguyễn Minh Th, Phạm Văn Đ, Nguyễn Đức N, Nguyễn Văn L, Ngô Đức Th và Lê Công Ng. Trong quá trình làm việc, C và nhóm nhân viên trên xảy ra mâu thuẫn vì C cho rằng Nam có viết Mail gửi cho lãnh đạo công ty nói xấu C về việc tham ô nhận tiền công của người xin vào làm trong công ty. Do biết Phạm Văn T (cũng là nhân viên của công ty) là người có mối quan hệ với Phạm Thị H, chủ tiệm cầm đồ "24H" có một số "đàn em" thuộc T phần có nhiều tiền án, tiền sự nên C nhờ T dẫn đến gặp H để nhờ H đưa "đàn em" đến nói chuyện dằn mặt nhóm nhân viên có mâu thuẫn với mình thì T đồng ý. C gặp và kể cho Hnghe việc mâu thuẫn của mình với nhóm nhân viên và nhờ H đứng ra nói chuyện can thiệp thì H đồng ý. Khoảng 17 giờ ngày 16 tháng 12 năm 2016, Bùi Như C gặp nhóm nhân viên của mình gồm Thanh, Nam, L, Đ, Nguyên để nói chuyện giải quyết mâu thuẫn nội bộ và nhóm nhân viên yêu cầu C phải từ chức xuống làm nhân viên. Khoảng 08 giờ ngày 17 tháng 12 năm 2016, C đến nhà của H để nhờ H giúp đỡ thì gặp T đang ở nhà của H. Trong lúc nói chuyện thì có Nguyễn Hữu Thọ là nhân viên thu nợ của công ty tài chính JAC gọi điện hẹn C ra quán cà phê "Phùng" ở phường Tân Phú nói chuyện. Lúc này C nói lại sự việc nhóm nhân viên ép C từ chức và T hẹn ra quán cho H nghe thì H đồng ý đi cùng với C ra quán cà phê xem xét sự việc như thế nào. H gọi các nhân viên của H gồm Bùi Văn T, Tàng Quốc Tiến và Nguyễn Văn Tuyến đi cùng H. Sau đó D điều khiển xe ô tô 4 chỗ hiệu Kia màu trắng, biển số 93A- 062.09 (xe của H thuê) để chở H, T, C, T, T cùng đi đến quán cà phê "Phùng". Khi gặp Thọ, Nam, L, Nguyên, Đ, Thanh thì H có nói C là em út của H và nói nhóm nhân viên đừng ép C. Trong lúc nói chuyện, T và H nói chuyện theo kiểu thách thức nhóm nhân viên nên cuộc nói chuyện không T. Khoảng 17 giờ cùng ngày, T và C đang đi thu hồi nợ tại khu vực xã Tân Tiến, huyện Đồng Phú thì T nhận được cuộc điện thoại từ người lạ hỏi T về việc xưng danh "đại ca" và nói sẽ tìm đến nhà T. Lo sợ bị đánh nên T gọi điện thoại cho H qua số: 0911.119.939 nói với H là T bị dọa đánh và nhờ H giúp đỡ thì H gọi T, Tuyến, Phùng Thanh D và Bùi Quốc Trung đi xuống nhà T xem tình hình của T thế nào. T lấy 02 cây tuýp sắt dài 1 mét đầu có gắn lưỡi dao bầu sắc nhọn, 02 đoạn tuýp sắt, mỗi đoạn dài 50cm và 01 con dao dài 50cm để lên xe ô tô biển số 93A- 062.09 rồi điều khiển xe ô tô chở D, Tr và T cùng đến chợ Đồng Phú tìm T để giúp T đánh lại người đã đe dọa và đánh T. Khi gặp T, C nhưng thấy không xảy ra chuyện gì nên cả nhóm đã ra quán nước mía trên đường ĐT741 thuộc khu vực chợ Đồng Phú để đợi những người đã đe dọa T. Chờ khoảng 30 phút, không thấy ai tìm đến nên T gọi điện lại cho người đã đe

dọa T thì biết người này (chưa rõ nhân thân, lai lịch) đang nhậu ở quán " Hải sản số 1" và hẹn C, T đến quán để nói chuyện thì T chở D, T và T đi về lại tiệm cầm đồ "24H" trước, còn T và C đi sau. Sau đó T đã gọi điện cho Nguyễn Tuấn Ng và Đặng Chí T cùng đi với T thì T và Ng đồng ý. Sau đó T cùng Ng và Tâm đi lên tiệm cầm đồ "24H". Còn C gọi điện rủ them Quyền (chưa rõ nhân thân, lai lịch) đi đến quán "Hải sản số 1" trước cùng với C. Khi C, Q vào quán thì thấy có L, Th, Đ, N, Th, K, Đ Khắc Duy và một số người chưa rõ nhân thân, lai lịch đang ngồi nhậu nên cùng vào nói chuyện. Trong lúc nói chuyện tại đây, T yêu cầu C kêu T đến quán để nói chuyện. C đến tiệm cầm đồ "24H" gặp T và nói đã dàn xếp xong không có chuyện đánh nhau gì và nói T đến quán dàn xếp vì chỉ còn mấy anh em nhân viên ngân hàng thôi. Nghe vậy nên T đã mượn xe ô tô BS: 93A-062.09 của H chở theo Ng, T đến quán Hải sản số 1 để nói chuyện cùng với nhóm nhân viên của C. Khi đến quán, T, Ng, T vào bàn nhậu nói chuyện nhưng nhóm Th có lời nói thách thức thì T bỏ ra về thì bị T kẹp cổ và cùng Nam, L đánh T, Tiến và Ng cũng bị đánh. T bị đánh ngồi tại góc bàn nhậu và bị L giữ lại không cho đi ra còn T và Ng bỏ chạy thoát được ra trước cổng quán. Tiến gọi điện cho Đỗ Văn M đang ở tiệm cầm đồ "24H" nói mình bị đánh nên M nói Th đến hỗ trợ cho T. Lúc này do không biết địa điểm nên Th đã nhờ C chở đi thì C đồng ý và điều khiển xe Vision của T để chở T đi. Khi Th đến trước cổng quán Hải sản số 1 thì gặp Ng, Tiến nên biết được Ng, T và T bị nhóm của Th đánh và T hiện đang còn bị nhóm bên kia giữ lại bên trong chưa ra ngoài được. Lúc này T nói cho T, Ng biết trên xe có hung khí nên T, Ng và Th đến mở cánh cửa xe ô tô lấy hung khí đánh lại nhóm của Th để giải thoát cho T. Tiến lấy 01 con dao dài khoảng 50cm cầm trên tay trái, tay phải cầm 01 tuýp sắt dài khoảng 50cm, Ng lấy 02 cây tuýp sắt dài 1 mét, một đầu có gắn lưỡi dao bầu sắc nhọn cầm trên hai tay rồi chạy vào bên trong đánh lại nhóm của Th. Khi T và Ng cầm hung khí chạy vào bên trong thì bị Th cầm chai rượu, Nam cầm dao, một người cầm ghế tre, một người cầm dao (chưa rõ lai lịch) và một số người cầm chai bia chống trả nên T và Ng đi lùi ra phía ngoài cổng. Lúc này Th cũng lấy trên xe ô tô cầm 02 đoạn tuýp sắt dài khoảng 50cm để dưới đất rồi lấy 01 cây tuýp sắt có gắn lưỡi dao bầu trên tay trái của Ng, cũng Ng, Tiến lao vào đánh nhau với nhóm của T trước cửa quán "Hải sản số 1". Trong lúc đánh nhau, Tiến bị Th giật đoạn tuýp sắt và kẹp cổ ôm lại để một người dùng ghế tre, một người dùng đoạn cây tre đánh nhiều nhát vào người và đầu gây thương tích (hiện chưa rõ nhân thân của hai người cầm ghế tre và đoạn cây tre); Nam bị Th dùng cây tuýp sắt gắn dao bầu chém trúng 01 nhát vào đầu vào bàn tay trái; T bị Tiến chém 01 nhát trúng vào đầu còn Ng bị thương tích ở cánh tay trái. Sau khi nhóm của Th bị thương tích nặng nên lui vào trong quán. Lúc này, T điều khiển xe một mình đi đến biết T, Ng, Tiến bị đánh và hiện T vẫn còn bị giữ bên trong nên T đã lấy 01 cây tuýp

sắt có gắn dao bầu do Ng đưa để làm hung khí, Ng cầm con dao của Tiến và nhặt thêm 01 con dao dài khoản 50cm ở dưới đất lên cầm trên hai tay cùng với T đang cầm cây tuýp sắt có gắn dao bầu còn Tiến bị thương ở đầu nên đi ra ngoài đường nhờ Trương chở về.

Cùng lúc này L kẹp cổ kéo T đi ra sân, nơi nhóm của Th đang đứng. Do đang bực tức việc Nam, T bị đánh chảy nhiều máu nên khi thấy T thì Đ có dùng tay đấm vào mặt T, L dùng chai rượu cầm trên tay dánh vào đầu, Nam cầm dao đuổi theo và dùng chân đá 01 cái vào người, T dùng cây tuýp sắt (giật được của T) đánh 01 cái vào vùng sau đầu của T. Nhìn thấy T đang bị nhóm của T đánh ở bên trong, Ng cầm 02 con dao, T và Tâm mỗi người cầm 01 cây tuýp có gắn lưỡi dao ở đầu lao vào trong quán để đánh những người đang đánh T. Lúc này Tâm chạy trước T và Ng lao vào dùng cây tuýp sắt có gắn dao chém 02 nhát trúng vào lưng của L gây thương tích và giúp T chạy thoát được ra ngoài cổng nên cùng với T với Ng bỏ chạy ra cổng quán và về tiệm cầm đồ "24H". Còn nhóm của T gồm có T, L, Nam cầm hung khí cùng với Tchạy đuổi theo. Sau khi ra cổng quán thì thấy mạnh chạy xuống nên đã bị nhóm của T dùng dao chém vào lưng gây thương tích. Đồng thời lúc này Phùng Thanh D được H gọi điện báo về nhà có việc Tiến bị đánh nên D chạy về thì thấy chị H đang sơ cứu vết thương cho T và T nên D biết đã đánh nhau ở quán hải sản số 1. D chưa thấy T về nên nghĩ T đang bị đánh ở quán, D cầm một chiếc đao có sẵn trong nhà chị H chạy xuống quán để tham gia đánh nhau, giải cứu cho T. Khi D đến trước cổng quán thì bị nhóm của T, L, Nam dùng chai bia ném ra. Cùng lúc này lực lượng Cảnh sát 113 cùng Công an phường Tân Xuân bắt giữ D cùng tang vật

Tại Bản kết luận giám định Pháp y về thương tích số 346/2016/TgT ngày 28/12/2016 của Trung tâm giám định Y kH – Pháp y tỉnh Bình Phước xác định tỉ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Đức Nam do thương tích gây nên hiện tại là 15% (mười lăm phần trăm) với các dấu vết tổn thương trên cơ thể như sau:

- Vết thương trán – thái D trái dài 6cm còn chỉ khâu.
- Vết trầy da giữa trán kích thước 1,5x1,5cm.

Hai vết thương ảnh hưởng hưởng thẩm mỹ.

- 02 vết xước da cẳng tay phải 1/3 trên kích thước 12x0,2cm và 6x0,1cm đóng vẩy.
- Vết thương bàn tay trái mặt lòng:

+ Khớp đốt 1 – 2 ngón III dài 3cm còn chỉ khâu.

+ Đốt 1 ngón IV dài 3cm.

+ Đốt 1 ngón V dài 3cm.

Hạn chế gấp duỗi ngón III – IV (bút lục 159-140).

Tại Bản kết luận giám định Pháp y về thương tích số 347/2016/TgT ngày 28/12/2016 của Trung tâm giám định Y kH – Pháp y tỉnh Bình Phước xác định

tỉ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Văn L do thương tích gây nên hiện tại là 12% (mười hai phần trăm) với các dấu vết tổn thương trên cơ thể như sau:

- Vết thương trán – thái D phải dài 7cm còn chỉ khâu.

- 02 vết thương lung phải dài 15cm và 15cm còn chỉ khâu.

- 03 vết thương hông trái kích thước 4x0,2cm; 3x0,2cm và 8x1cm sung nề, đóng vẩy.

Các tổn thương trên đang trong quá trình lành sẹo.

Tại Bản kết luận giám định Pháp y về thương tích số 350/2016/TgT ngày 21/03/2017 của Trung tâm giám định Y kH – Pháp y tỉnh Bình Phước xác định tỉ lệ tổn thương cơ thể của Ngô Đức T do thương tích gây nên hiện tại là 27% (hai mươi bảy phần trăm) với các các dấu vết tổn thương trên cơ thể như sau:

- Vết thương sọ não tụ máu, tụ khí ngoài màng cứng đỉnh phải đã phẫu thuật gặm sọ, treo màng cứng cầm máu. Hiện tại di chứng khuyết sọ đỉnh phải kích thước 5x2cm đáy mềm.

- Sẹo mặt mu cạnh ngoài khớp bàn đốt 1 ngón V bàn tay trái kích thước 2x0,1cm (bút lục 163-165).

Tại bản Kết luận giám định Pháp y về thương tích số 351/2016/TgT ngày 14/02/2017 của Trung tâm giám định Y kH – Pháp y tỉnh Bình Phước xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể của Phạm Văn T do thương tích gây nên hiện tại là 2% (hai phần trăm) với các dấu vết tổn thương trên cơ thể như sau:

- Sẹo chẩm phải kích thước 2x0,1cm bờ gọn, mềm (đóng vảy, đang làm sẹo, còn chỉ khâu).

Tại Bản kết luận giám định Pháp y về thương tích số 351/2016/TgT ngày 14/02/2017 của Trung tâm giám định Y kH – Pháp y tỉnh Bình Phước xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể của Đỗ Văn Mạnh do thương tích gây nên hiện tại là 10% (mười phần trăm) với các dấu vết tổn thương trên cơ thể như sau:

- Sẹo ngang lưng trái kích thước 16x0,2cm đóng vảy, đang lành.

- Sẹo cạnh cột sống lưng bên phải kích thước 2,5x0,2cm lành tốt + vết xước da kéo theo 10cm.

Tại bản Kết luận giám định Pháp y về thương tích số 359/2016/TgT ngày 30/12/2016 của Trung tâm giám định Y kH – Pháp y tỉnh Bình Phước xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Tuấn Ng do thương tích gây nên hiện tại là 01% (một phần trăm) với các dấu vết tổn thương trên cơ thể như sau:

- Sẹo cánh tay trái 1/3 dưới sau – ngoài kích thước 1,3x0,2cm bờ gọn (bút lục 170-171).

Tại bản Kết luận giám định Pháp y về thương tích số 360/2016/TgT ngày 04/01/2017 của Trung tâm giám định Y kH – Pháp y tỉnh Bình Phước xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể của Tàng Quốc Tiến do thương tích gây nên hiện tại là 07% (bảy phần trăm) với các dấu vết tổn thương trên cơ thể như sau:

- Sẹo giữa đỉnh kích thước 2x0,2cm mềm.
- Sẹo trầy da giữa trán kích thước 5x0,3cm mềm.
- Sẹo đuôi cung lông mày mắt phải kích thước 2x0,2cm gọn.
- Vết trầy da gò má trái kích thước 2,5x0,3cm.
- Sẹo bàn tay phải mặt mu:
+ Đốt 2 ngón III kích thước 1x0,1cm.
+ Đốt 2 ngón IV kích thước 3x0,2cm.
+ Đốt 2 ngón V kích thước 1x0,2cm (bút lục 172-174).

Ngày 22, ngày 25 và ngày 28 tháng 12 năm 2017, Tàng Quốc Tiến, Nguyễn Tuấn Ng và Phạm Văn T có đơn xin rút yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với Ngô Đức T, Nguyễn Đức Nam và Nguyễn Văn L. Ngày 30 tháng 1 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đồng Xoài ra quyết định đình chỉ vụ án đối với các bị can Ngô Đức T, Nguyễn Đức Nam và Nguyễn Văn L.

Về phần trách nhiệm dân sự: Nguyễn Đức Nam, Nguyễn Văn L Và Ngô Đức T cũng như các bị can đều không có yêu cầu bồi T về mặt dân sự.

***Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 55/2018/HS-ST ngày 22/6/2018 của Tòa án nhân dân thị xã Đồng Xoài đã Tuyên xử*:**

*Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Tuấn Ng** phạm tội "Cố ý gây thương tích",*

Áp dụng khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn Ng 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo đi thi hành án, được khấu trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam trước đó từ ngày 19/12/2016 đến ngày 16/6/2017.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn xử phạt các bị cáo Tàng Quốc Tiến, Bùi Văn T, Đặng Chí Tâm mức án 02 năm tù, quyết định phần trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 05/7/2018, bị cáo Nguyễn Tuấn Ng có đơn kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Tuấn Ng giữ nguyên yêu cầu kháng cáo của mình và chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo vì bị cáo đã thực sự thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nhất thời phạm tội; phạm tội lần đầu; bị cáo là trụ cột trong gia đình có hoàn cảnh khó khăn phải nuôi mẹ già ốm;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước phát biểu: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng Hình sự, không chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Tuấn Ng, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Tuấn Ng khai nhận hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã nhận định. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo khác; các bị hại; người có quyền lợi, Ng vụ liên quan; người làm chứng về thời gian, địa điểm, hành vi phạm tội, tang vật vụ án đồng thời phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường, bản kết luận giám định về thương tích và phù hợp với tất cả các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án về thời gian, địa điểm xảy ra vụ án, các vật chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác được xét hỏi công khai tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Do mâu thuẫn trong quá trình làm việc chung tại Công ty tài chính FECREDIT thuộc Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng nên khoảng 20 giờ 30 phút ngày 17 tháng 12 năm 2016, bị cáo Tàng Quốc T dùng 01 con dao và 01 đoạn tuýp sắt cùng bị cáo Bùi Văn T sử dụng 01 cây tuýp sắt một đầu có gắn dao bầu, bị cáo Đặng Chí Tâm sử dụng 01 cây tuýp sắt một đầu có gắn dao bầu, bị cáo Nguyễn Tuấn Ng sử dụng 02 con dao dài 50cm gây thương tích cho Nguyễn Đức Nam với tỷ lệ thương tích 15% ; Nguyễn Văn L với tỷ lệ thương tích 12% ; Ngô Đức T với tỷ lệ thương tích 27% tại quán Hải sản số 1 thuộc khu phố Tân Trà, phường Tân Xuân, thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo phạm tội "Cố ý gây thương tích" là có căn cứ. Do các bị cáo dùng dao và ống tuýp sắt là loại hung khí nguy hiểm và gây thương tích cho nhiều người với tỷ lệ tổn thương cơ thể của mỗi người từ 11% đến 30% nên Tòa án cấp sơ thẩm chuyển sang khung hình phạt nặng hơn theo khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng pháp luật. Tuy nhiên Tòa án cấp sơ thẩm không áp dụng điểm b, đ của khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có thiếu sót, cần rút kinh nghiệm.

Trong vụ án này vai trò của các bị cáo Tàng Quốc T, Bùi Văn T, Đặng Chí T, Nguyễn Tuấn Ng là khác nhau, bị cáo T là người có nhân thân xấu. Tuy nhiên, Tòa cấp sơ thẩm chưa xem xét hết toàn diện vụ án, chưa đánh giá hết mức độ nguy hiểm của hành vi, nhân thân của từng bị cáo mà xử phạt các bị cáo mức án bằng nhau là chưa tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo. Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo T, T, T không bị kháng cáo, không bị kháng nghị về việc xem xét mức hình phạt của từng bị cáo. Vì vậy, cần kiến nghị Tòa án nhân dân cấp cao hủy Bản án phúc thẩm và Bản án sơ thẩm để xem xét áp dụng hình phạt tương xứng với hành vi của các bị cáo còn lại trong vụ án.

Hành vi mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của bị hại, là khách thể được pháp luật hình sự ưu tiên bảo vệ, ngoài ra còn gây mất trật tự trị an tại địa phương. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo hoàn toàn nhận thức được rằng việc gây thương tích cho người khác là

hành vi trái pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Do đó, cần xét xử bị cáo mức án tương xứng với tính chất và hậu quả của hành vi mà bị cáo đã gây ra.

[2]. Xét kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Tuấn Ng, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự là bản thân chưa có tiền án, tiền sự; sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; trong vụ án bị hại cũng có một phần lỗi; bị cáo là đồng phạm có vai trò không đáng kể trong vụ án; tại cấp sơ thẩm bị cáo được các bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay bị cáo xuất trình thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 là bản thân là lao động chính trong gia đình phải nuôi mẹ già yếu bệnh tật. Đồng thời ngoài lần phạm tội này bị cáo luôn chấp hành tốt các chủ trương chính sách, pháp luật của Nhà nước, chưa lần nào bị xử lý hành chính, có nơi cư trú rõ ràng. Đối chiếu các quy định tại Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội Đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì xét bị cáo có đủ điều kiện để hưởng án treo, do đó Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định một thời gian thử thách nhất định, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú của bị cáo giám sát giáo dục trong thời gian thử thách, cho bị cáo một cơ hội để tự cải tạo trở thành công dân có ích cho xã hội là thể hiện tính nhân đạo của pháp luật xã hội chủ Ng.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tại phiên tòa là không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên không được chấp nhận.

Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Tuấn Ng không phải chịu.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Tuấn Ng;

Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 55/2018/HS-ST ngày 22/6/2018 của Tòa án nhân dân thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Tuấn Ng** phạm tội "Cố ý gây thương tích",

Áp dụng khoản b, đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn Ng 02 (hai) năm tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 04 (bốn) năm, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (11/01/2019). Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Tân Tiến, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm Ng vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Kiến nghị Tòa án nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh hủy Bản án hình sự sơ thẩm số 55/2018/HSST ngày 22/6/2018 của Tòa án nhân dân thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước và Bản án hình sự phúc thẩm số 03/2018/HSPT ngày 11/01/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước để xem xét áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi của các bị cáo Tàng Quốc T, Bùi Văn T, Đặng Chí T trong vụ án.

Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Tuấn Ng không phải chịu.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Bình Phước; (1 - P7)
- PV 06 CA tỉnh Bình Phước; (1)
- TAND, VKSND TP Đồng Xoài; (2)
- Chi cục THADS TP Đồng Xoài; (1)
- Sở tư pháp;(1)
- Công an TP Đồng Xoài; (1)
- Bị cáo; (1)
- UBND xã Tân Tiến, huyện Đồng Phú; (1)
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;(để công bố).
- Tổ nghiệp vụ; Lưu. (2)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Nga (đã ký).